

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2020/HS-PT
Ngày: 24 -12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Tư

Ông Lâm Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 162/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Săn Văn S do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1968; nơi cư trú: Số 25/1D, khóm 2, Phường 9, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: xây dựng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Phan Thị H (chết) và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 18/4/2020 đến ngày 28/7/2020 được tại ngoại cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Săn Văn S, sinh năm: 1975, tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Số 22F, P, Phường 9, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Săn Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); có vợ là Trần Thị P và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 03/4/2019 bị Công an xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “đá gà ăn thua bằng tiền”, nộp phạt xong ngày 04/4/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 18/4/2020 đến ngày 28/7/2020 được tại ngoại cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Trọng L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Kim P không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/4/2020, Nguyễn Văn T đang ngồi uống cà phê chung với Sãn Văn S, Nguyễn Ngọc A tại quán cà phê “Nhà Xưa” thuộc xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long thì Nguyễn Trọng L điện thoại rủ T đánh bài ăn thua bằng tiền; T đồng ý và rủ A, S, cùng tham gia thì tất cả cùng đồng ý.

T mua 23 bộ bài tây loại 52 lá đem theo đến nhà chị ruột của T là Nguyễn Thị Kim Phượng tại địa chỉ số 14A/4, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long để đánh bài ăn thua bằng tiền cùng với S, A, L. Tại đây T, S, A, L bắt đầu đánh bài từ khoảng 10 giờ ngày 18/4/2020, T để trên chiếu bạc số tiền 6.000.000 đồng, S để 3.000.000 đồng, A để 3.000.000 đồng, L để 5.000.000 đồng. Hình thức đánh bài là binh xập xám, mỗi người thay phiên nhau làm “nhà cái”, cách thức ăn thua bằng tiền tính theo từng chi, mỗi chi là 100.000 đồng, tất cả cùng tham gia chung ván bài.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an huyện L kiểm tra phát hiện bắt quả tang T, S, A, L đang đánh bài tại nhà chị Phượng và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 17.000.000 đồng; trong đó thu giữ phía trước chỗ ngồi của T số tiền 8.000.000 đồng, S 2.000.000 đồng, A 2.000.000 đồng, L 5.000.000 đồng. Ngoài ra, Công an huyện L còn thu giữ trên người của T, S, A, L số tiền 52.120.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc, cụ thể như sau: T 8.000.000 đồng, S 5.000.000 đồng, A 11.800.000 đồng và L 27.320.000 đồng.

Về vật chứng:

- Tiền VNĐ là 69.120.000 đồng
- 23 bộ bài tây 52 lá.
- Một tấm vải (mền) màu đỏ.
- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.
- Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh.
- Một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng hồng
- Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Sãn Văn S, Nguyễn Ngọc An, Nguyễn Trọng L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù, được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam 03 (ba) tháng 12 (mười hai) ngày. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành bản án

Xử phạt bị cáo Sãn Văn S 06 (sáu) tháng tù, được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam là 03 (ba) tháng 12 (mười hai) ngày. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành bản án

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T, Sãn Văn S mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt các bị cáo khác 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22 tháng 9 năm 2020 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo với hình phạt là phạt tiền, cải tạo không giam giữ; trường hợp phạt bị cáo mức phạt tù có thời hạn thì xin được hưởng án treo.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 bị cáo Sãn Văn S có đơn kháng cáo với nội dung: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo với hình phạt là phạt tiền, cải tạo không giam giữ; trường hợp phạt bị cáo mức phạt tù có thời hạn thì xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T trình bày: Xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn hàng ngày phải chờ cha mẹ đi trị bệnh. Bị cáo S xin giảm nhẹ hình phạt, hiện tại bị cáo bị bệnh teo cơ đi lại khó khăn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án số 57/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 tháng 10 ngày tù, về tội “Đánh bạc”, được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến ngày 28/7/2020. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Xử phạt bị cáo Sãn Văn S 03 tháng 10 ngày tù, về tội “Đánh bạc”, được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến ngày 28/7/2020. Bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: xin giảm nhẹ hình phạt

Lời nói sau cùng của bị cáo Sự: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 15 giờ ngày 18/4/2020 tại nhà 14A/4 ấp T, xã T, huyện L, các bị cáo T, S, A, L đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bài tây thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 17.000.000 đồng. Do đó cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

[2.1] Xét kháng cáo của bị cáo T yêu cầu được phạt tiền hoặc xin hưởng án treo là không căn cứ; vì bị cáo T là người tham gia đánh bạc với số tiền lớn hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp khắc phục số tiền phạt 10.000.000 đồng, điều này cho thấy bị cáo thật sự ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo phải nuôi cha mẹ già, nên cần thiết giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo S yêu cầu được phạt tiền hoặc xin hưởng án treo là không căn cứ. Bị cáo S tham gia đánh bạc cùng bị cáo T, tuy bị cáo không phải là người khởi xướng, nhưng bị cáo nhân nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ, nên không đủ điều kiện hưởng án treo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp khắc phục số tiền phạt 10.000.000 đồng, điều này cho thấy bị cáo thật sự ăn năn hối cải, bản thân bị cáo bị bệnh cột sống, teo cơ, nên cần thiết giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

[3] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: do sửa án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Săn Văn S; sửa bản án sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện L.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 tháng 10 ngày tù về tội “Đánh bạc”, được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến ngày 28/7/2020. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Xử phạt bị cáo Săn Văn S 03 tháng 10 ngày tù về tội “Đánh bạc”, được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến ngày 28/7/2020. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T, Săn Văn S mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo T đã nộp 10.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002862 ngày 09/12/2020, bị cáo T đã chấp hành xong phần nộp phạt. Bị cáo S đã nộp 10.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002863 ngày 09/12/2020, bị cáo S đã chấp hành xong phần nộp phạt.

Án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố Tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T, Săn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND HLH: 02;
- VKSND + CQĐT HLH: 02;
- CQTHADS + THAHS HLH: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01
- STP: 01;
- UBND, CA Phường 9: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Thị Kiều Duyên